

Số: 240 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 24 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật
hết hiệu lực năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy
định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm
pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung
một số điều của Nghị định 34/2016/NĐ-CP; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày
25/5/2024 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số
34/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số
154/2020/NĐ-CP

Căn cứ Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của Ủy
ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ
thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân thành
phố tại Văn bản số 15/HĐND-CTHĐND ngày 23/01/2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 114/TTr-STP ngày
14/01/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân
dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành hết hiệu lực
năm 2024 gồm 71 văn bản, trong đó: 50 văn bản hết hiệu lực toàn bộ, 21 văn bản
hết hiệu lực một phần (Chi tiết tại Danh mục gửi kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- Công TTĐTTP, Công báo TP, Báo HP, Đài PT&THHP;
- CVP, PCVP Trần Văn Thiện;
- Phòng NC&KTGS;
- Lưu: VT, NCKTGS5.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Tùng

**DANH MỤC VĂN BẢN QPPL CỦA THÀNH PHỐ HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ VÀ
HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN**

(Kèm theo Quyết định số ~~240~~ **240**/QĐ-UBND ngày **24** / **01** /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

A. DANH MỤC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

I. DANH MỤC NGHỊ QUYẾT HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
LĨNH VỰC TƯ PHÁP					
1	Nghị quyết	05/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020	Quy định nội dung và mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Được thay thế bởi Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024	01/8/2024
LĨNH VỰC Y TẾ					
2	Nghị quyết	16/2022/NQ-HĐND Ngày 09/12/2022	Quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hải Phòng	Được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 23/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024	01/01/2025
LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO					
3	Nghị quyết	04/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023	Quy định mức thu học phí năm học 2023-2024 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Được thay thế bởi Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024	01/8/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
LĨNH VỰC LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI					
4	Nghị quyết	21/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019	Quy định mức hỗ trợ kinh phí cho người cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn thành phố	Được thay thế bởi Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024	01/8/2024
LĨNH VỰC NỘI VỤ					
5	Nghị quyết	27/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019	Về cơ chế, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thành phố Hải Phòng chịu tác động trực tiếp trong quá trình sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế	Được thay thế bởi Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024	01/8/2024
6	Nghị quyết	18/2022/NQ-HĐND ngày 19/12/2022	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 về cơ chế, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thành phố Hải Phòng chịu tác động trực tiếp trong quá trình sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế	Được thay thế bởi Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024	01/8/2024
LĨNH VỰC VĂN HÓA VÀ THỂ THAO					
7	Nghị quyết	04/2020/NQ-HĐND Ngày 22/7/2020	Quy định mức thưởng đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành phố Hải Phòng đạt thành tích tại các giải thể thao khu vực và quốc tế	Được thay thế bởi Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024	01/01/2025

II. DANH MỤC NGHỊ QUYẾT HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
LĨNH VỰC NỘI VỤ						
8	Nghị quyết	15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	Quy định chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Điểm a khoản 1 Điều 2; khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 và Phụ lục 01, Phụ lục 04, Phụ lục 05 kèm theo Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024	01/8/2024
LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN						
9	Nghị quyết	02/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023	Về Xây dựng nông thôn mới thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025	Nội dung (1) tại điểm a và nội dung gạch đầu dòng thứ sáu tại điểm b khoản 1; nội dung gạch đầu dòng thứ tư và gạch đầu dòng thứ sáu tiết a1, tiết a2, đoạn văn bản đầu tiên và nội dung a3.1 tại tiết a3 điểm a khoản 3 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 04/10/2024	16/10/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
LĨNH VỰC TÀI CHÍNH						
10	Nghị quyết	09/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021	Ban hành Quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022	- Khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND. - Điểm a khoản 8 Điều 12; điểm a, b khoản 8 và khoản 9 Điều 13 Quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024	01/01/2025
11	Nghị quyết	09/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022	Ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương năm 2023 và các năm trong thời kỳ ổn định ngân sách	Khoản 2 Điều 2; nội dung 6.3 và 9 khoản 1 Điều 19 Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương năm 2023 và các năm trong thời kỳ ổn định ngân sách ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024	01/01/2025

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
12	Nghị quyết	06/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023	Ban hành Quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố	Điều 1, Điều 2, Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 14, Điều 15, Điều 18	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024	06/12/2024
13	Nghị quyết	19/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 và Phụ lục số 02 và 03 kèm theo Nghị quyết 19/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022.	Được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024	06/12/2024
14	Nghị quyết	45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018	Quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng	- Khoản 7 Điều 1 Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018. - Phụ lục số 07 quy định về phí thăm quan danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018.	Được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024	01/8/2024
				Khoản 4, khoản 9 Điều 1 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018	Được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024	06/12/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
15	Nghị quyết	148/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016	Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển Hải Phòng	Điểm c khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 148/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017	01/01/2018
				Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 148/2016/NQ-HĐND	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021	22/8/2021
16	Nghị quyết	12/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018	Về việc quy định một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	Mục 1, mục 3, cụm từ “Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng” tại mục 4 Phụ lục số 03; điểm b, điểm c mục 1 Phụ lục số 04; mục 3, mục 4 Phụ lục số 05 ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	18/12/2023
17	Nghị quyết	19/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Quy định về lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn thành phố Hải Phòng tại điểm c khoản 1 Điều 1 và Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022	Được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	18/12/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
LĨNH VỰC LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI						
18	Nghị quyết	14/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	Về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 53/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 về nâng mức chuẩn trợ giúp xã hội và một số chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2020 - 2025	Nhóm đối tượng Trẻ em khuyết tật là thể hệ thứ ba của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã xác định mức khuyết tật nhẹ tại điểm c khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	Được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024	01/01/2025
19	Nghị quyết	11/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022	Quy định chính sách hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho các nhóm đối tượng xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Điểm d khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024	01/8/2024
20	Nghị quyết	04/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022	quy định một số chính sách đặc thù hỗ trợ người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Nhóm đối tượng trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo là đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022	Được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024	01/01/2025

B. DANH MỤC QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

I. DANH MỤC QUYẾT ĐỊNH HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
LĨNH VỰC BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ					
21	Quyết định	06/2021/QĐ-UBND ngày 17/3/2021	Quy định quản lý tạm trú đối với người nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 02/10/2024	15/10/2024
LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG					
22	Quyết định	27/2020/QĐ-UBND ngày 19/10/2020	Ban hành Quy định cho phép sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC thuộc thành phố Hải Phòng	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 29/01/2024	15/02/2024
LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN					
23	Quyết định	50/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019	Ban hành Quy định đơn giá cây trồng, vật nuôi là thủy sản, chi phí đầu tư trên đất và mặt nước nuôi trồng thủy sản phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 10/2024/QĐ-UBND ngày 09/7/2024	09/7/2024
24	Quyết định	2722/2015/QĐ-UBND ngày 04/12/2015	Ban hành Quy chế xét công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 02/10/2024	15/10/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI					
25	Quyết định	21/2017/QĐ-UBND ngày 03/11/2017	Ban hành giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 07/8/2024	07/8/2024
26	Quyết định	36/2023/QĐ-UBND ngày 13/10/2023	Quy định khung giá dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Cát Hải	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 58/2024/QĐ-UBND ngày 30/12/2024	15/01/2025
27	Quyết định	33/2021/QĐ-UBND ngày 27/10/2021	Phân cấp thẩm quyền thỏa thuận xây dựng, công bố hoạt động bến khách ngang sông trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 02/10/2024	15/10/2024
28	Quyết định	65/2022/QĐ-UBND ngày 18/11/2022	Phân cấp đăng ký và quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 02/10/2024	15/10/2024
LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI					
29	Quyết định	28/2019/QĐ-UBND ngày 09/8/2019	Ban hành Quy chế phối hợp quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Được thay thế bởi Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 29/8/2024	10/9/2024
30	Quyết định	40/2019/QĐ-UBND ngày 04/11/2019	Ban hành Quy định quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Được thay thế bởi Quyết định số 18/2024/QĐ-UBND ngày 04/9/2024	16/9/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
LĨNH VỰC DU LỊCH					
31	Quyết định	26/2018/QĐ-UBND ngày 13/9/2018	Ban hành Quy chế quản lý bãi tắm du lịch trên địa bàn thành phố	Được thay thế bởi Quyết định số 04/2024/QĐ-UBND ngày 19/02/2024	01/3/2024
32	Quyết định	2025/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016	Ban hành Quy định một số cơ chế, chính sách hỗ trợ các hãng hàng không mở các đường bay mới đi và đến cảng hàng không quốc tế Cát Bi, thành phố Hải Phòng	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 19/2024/QĐ-UBND ngày 16/9/2024	16/9/2024
LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG					
33	Quyết định	58/2023/QĐ- UBND ngày 20/12/2023	Ban hành đơn giá sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị của thành phố Hải Phòng	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 55/2024/QĐ-UBND ngày 20/12/2024	01/01/2025
LĨNH VỰC Y TẾ					
34	Quyết định	27/2018/QĐ-UBND ngày 14/9/2018	Ban hành Quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Được thay thế bởi Quyết định số 34/2024/QĐ-UBND ngày 30/10/2024	15/11/2024
35	Quyết định	2574/QĐ-UBND ngày 26/12/2013	Quy định tạm thời mức giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng chất Methadone tại các cơ sở điều trị Methadone công lập thuộc thành phố Hải Phòng	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 02/10/2024	15/10/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
LĨNH VỰC XÂY DỰNG					
36	Quyết định	12/2019/QĐ-UBND Ngày 22/4/2019	Ban hành Quy chế phối hợp trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Được thay thế bởi Quyết định số 37/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024	01/11/2024
37	Quyết định	27/2021/QĐ-UBND ngày 16/9/2021	Ban hành Bộ đơn giá vật kiến trúc phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Được thay thế bởi Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 21/11/2024	02/12/2024
38	Quyết định	66/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng	Được thay thế bởi Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 21/11/2024	02/12/2024
LỊCH VỤ THANH TRA					
39	Quyết định	692/2015/QĐ-UBND ngày 03/4/2015	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra thành phố Hải Phòng	Được thay thế bởi Quyết định số 29/2024/QĐ-UBND ngày 23/10/2024	08/11/2024
VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ					
40	Quyết định	23/2021/QĐ-UBND ngày 7/12/2018	Ban hành quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị thuộc Văn phòng UBND thành phố, Chánh Văn phòng, phó Chánh Văn phòng HĐND và UBND các quận, huyện trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Được thay thế bởi Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND ngày 01/11/2024	20/11/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
LĨNH VỰC TÀI CHÍNH					
41	Quyết định	3208/2016/QĐ-UBND ngày 21/12/2016	Về giá nước sạch sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2017 - 2019	Được thay thế bởi Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 19/02/2024	01/3/2024
42	Quyết định	20/2023/QĐ-UBND ngày 14/7/2023	Quy định hệ số điều chỉnh giá đất hàng năm áp dụng trên địa bàn thành phố năm 2023	Được thay thế bởi Quyết định số 09/2024/QĐ-UBND ngày 27/6/2024	10/7/2024
43	Quyết định	25/2020/QĐ-UBND ngày 18/9/2020	Quy định tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Được thay thế bởi Quyết định số 51/2024/QĐ-UBND ngày 18/12/2024	01/01/2025
44	Quyết định	31/2019/QĐ-UBND ngày 11/9/2019	Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Được thay thế bởi Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND ngày 20/12/2024	01/01/2025
45	Quyết định	43/2021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021	Quy định giảm giá nước sạch sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hải Phòng do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 02/10/2024	15/10/2024
46	Quyết định	16/2019/QĐ-UBND ngày 24/5/2019	Quy định hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền sử dụng đất, xác định đơn giá thuê đất trên địa bàn các quận thành phố Hải Phòng năm 2019	Hết thời hạn áp dụng	01/6/2020
47	Quyết định	24/2019/QĐ-UBND ngày 02/8/2019	Quy định hệ số điều chỉnh giá đất để tính thu tiền sử dụng đất, xác định đơn giá thuê đất trên địa bàn các huyện thành phố Hải Phòng năm 2019	Hết thời hạn áp dụng	01/6/2020
48	Quyết	49/2017/QĐ-UBND	Quy định hệ số điều chỉnh giá đất để tính	Hết thời hạn áp dụng	15/8/2019

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
	định	ngày 29/12/2017	thu tiền sử dụng đất, xác định đơn giá thuê đất trên địa bàn các huyện thành phố Hải Phòng năm 2018		
LĨNH VỰC NỘI VỤ					
49	Quyết định	20/2019/QĐ-UBND ngày 19/6/2019	Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại thành phố Hải Phòng	Được thay thế bởi Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 04/11/2024	15/11/2024
50	Quyết định	21/2022/QĐ-UBND ngày 26/4/2022	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 19/6/2019	Được thay thế bởi Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 04/11/2024	15/11/2024
51	Quyết định	22/2021/QĐ-UBND ngày 23/8/2021	Ban hành Quy định về tiêu chuẩn, tổ chức tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Được thay thế bởi Quyết định số 42/2024/QĐ-UBND ngày 12/11/2024	01/12/2024
52	Quyết định	47/2019/QĐ-UBND ngày 16/12/2019	Ban hành Quy định về xét, tặng danh hiệu "Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tiêu biểu" thành phố Hải Phòng.	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 02/10/2024	15/10/2024
53	Quyết định	38/2023/QĐ-UBND ngày 18/10/2023	Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 02/10/2024	15/10/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
54	Quyết định	20/2020/QĐ-UBND ngày 12/8/2020	Ban hành Quy định về quản lý và hoạt động của người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp có vốn góp do Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng làm chủ sở hữu.	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 02/10/2024	15/10/2024
LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG					
55	Quyết định	306/2017/QĐ-UBND ngày 14/02/2017	Về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ quản lý Nhà nước trong lĩnh vực đất đai và bảo vệ môi trường	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 25/2024/QĐ-UBND ngày 16/10/2024	16/10/2024
56	Quyết định	24/2022/QĐ-UBND ngày 11/5/2022	Ban hành Quy định về chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 28/2024/QĐ-UBND ngày 22/10/2024	02/11/2024
57	Quyết định	01/2019/QĐ-UBND ngày 02/01/2019	Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 28/2024/QĐ-UBND ngày 22/10/2024	02/11/2024
58	Quyết định	13/2019/QĐ-UBND ngày 02/5/2019	Ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 02/10/2024	15/10/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			trường trên địa bàn thành phố Hải Phòng		
59	Quyết định	1394/2015/QĐ-UBND ngày 25/6/2015	Ban hành Quy định về hạn mức công nhận đất ở đối với trường hợp thửa đất có vườn, ao; hạn mức giao đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng; hạn mức giao đất ở cho hộ gia đình, cá nhân và diện tích tách thửa đất ở.	Được thay thế bởi Quyết định số 31/2024/QĐ-UBND ngày 26/10/2024	06/11/2024
60	Quyết định	20/2018/QĐ-UBND ngày 13/7/2018	Sửa đổi điểm 6 khoản 1 Điều 2 Quy định về hạn mức công nhận đất ở đối với trường hợp thửa đất có vườn, ao; hạn mức giao đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc đất chưa sử dụng hạn mức giao đất ở cho hộ gia đình, cá nhân và diện tích thửa đất ở ban hành kèm theo quyết định số 1394/2015/QĐ-UBND ngày 25/6/2015 của ủy ban nhân dân thành phố	Khoản 1 Điều 2 Quy định kèm theo quyết định số 1394/2015/QĐ-UBND ngày 25/6/2015 của ủy ban nhân dân thành phố đã được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 15/02/2023	25/02/2023
61	Quyết định	08/2023/QĐ-UBND ngày 15/02/2023	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về hạn mức công nhận đất ở đối với trường hợp thửa đất có vườn, ao; hạn mức giao đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước V thuộc nhóm đất chưa sử dụng; hạn mức giao đất ở cho hộ gia đình, cá nhân và diện tích tách thửa đất ở ban hành kèm theo	Được thay thế bởi Quyết định số 31/2024/QĐ-UBND ngày 26/10/2024	06/11/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			Quyết định số 1394/2015/QĐ-UBND ngày 25/6/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố.		
62	Quyết định	65/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023	Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 15/02/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về hạn mức công nhận đất ở đối với trường hợp thửa đất có vườn, ao; hạn mức giao đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng; hạn mức giao đất ở cho hộ gia đình, cá nhân và diện tích tách thửa đất ở ban hành kèm theo Quyết định số 13 94/2015/QĐ-UBND ngày 25/6/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố.	Được thay thế bởi Quyết định số 31/2024/QĐ-UBND ngày 26/10/2024	06/11/2024
63	Quyết định	34/2022/QĐ-UBND ngày 15/6/2022	Ban hành quy định chi tiết danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý để giao hoặc cho thuê; điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ tách thành dự án độc lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.	Được thay thế bởi Quyết định số 31/2024/QĐ-UBND ngày 26/10/2024	06/11/2024

II. DANH MỤC QUYẾT ĐỊNH HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN:

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI						
64	Quyết định	2803/2014/QĐ-UBND ngày 11/12/2014	Ban hành Khung định mức kinh tế-kỹ thuật áp dụng cho hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố Hải Phòng	khoản 2, khoản 3 Phần 2 Khung định mức kinh tế-kỹ thuật áp dụng cho hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 2803/2014/QĐ-UBND ngày 11/12/2014	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND ngày 26/8/2024	09/9/2024
LĨNH VỰC XÂY DỰNG						
65	Quyết định	12/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022	Ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Điều 13 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng kèm theo Quyết định số 12/2022/QĐ-UBND	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 12/12/2024	25/12/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
LĨNH VỰC TÀI CHÍNH						
66	Quyết định	36/2020/QĐ-UBND ngày 11/12/2020	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng kèm theo Quyết định số 1063/2015/QĐ-UBND	Khoản 12 Điều 1 Quyết định số 36/2020/QĐ-UBND ngày 11/12/2020	Được bãi bỏ tại Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND ngày 20/12/2024	01/01/2025
67	Quyết định	1063/2015/QĐ-UBND ngày 21/5/2015	Ban hành Quy định về quản lý và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Khoản 1 Điều 23 Quy định về quản lý và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng kèm theo Quyết định số 1063/2015/QĐ-UBND ngày 21/5/2015	Được bãi bỏ tại Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND ngày 20/12/2024	01/01/2025
LĨNH VỰC NỘI VỤ						
68	Quyết định	10/2022/QĐ-UBND ngày 28/02/2022	Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý công chức tại các cơ quan hành chính nhà nước của	Khoản 2 Điều 6, khoản 1 Điều 7 Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 28/02/2022	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ngày 01/8/2024	15/8/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			thành phố Hải Phòng			
69	Quyết định	71/2022/QĐ-UBND ngày 06/12/2022	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý công chức tại các cơ quan hành chính nhà nước của thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 22/02/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố	Khoản 9 Điều 1 Quyết định số 71/2022/QĐ-UBND ngày 06/12/2022	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ngày 01/8/2024	15/8/2024
70	Quyết định	62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022	Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng	Khoản 2, khoản 5 Điều 4; Điều 5; khoản 1, điểm c khoản 2, khoản 3, điểm a, điểm b và điểm c khoản 5, điểm b khoản 8, điểm c khoản 9, khoản 10, khoản 11 Điều 12; khoản 4 Điều 14; khoản 3, điểm a khoản 5, điểm b khoản 9, khoản 10 Điều 15; khoản 3 Điều 17; khoản 2 Điều 18; tiết b2 điểm b, tiết c1 điểm c,	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Quyết định số 36/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024	15/11/2024



STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				tiết đ1 và tiết đ3 điểm đ, điểm h khoản 3, khoản 4 Điều 18; tiết a1 điểm a, điểm b, điểm c, điểm d khoản 3 Điều 19 Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022		
LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN						
71	Quyết định	24/2017/QĐ-UBND ngày 17/11/2017	Ban hành Quy chế quản lý cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Khoản 1 Điều 2; khoản 1 Điều 3; khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 8 và khoản 9 Điều 5; điểm đ khoản 2 Điều 8; điểm c khoản 2 Điều 9; khoản 3 Điều 12; khoản 5 Điều 13 Quy chế quản lý cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá trên địa bàn thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 24/2017/QĐ-UBND ngày 17/11/2017		
Tổng số: 71 văn bản QPPL						

m